

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non  
và phổ thông công lập năm học 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004; Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ về việc quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015; Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.

Xét Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 12/6/2014 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về việc quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Báo cáo thẩm tra số 411/BC-HĐND ngày 14/7/2014 của Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND tỉnh và tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh như sau:

STT	Cấp học	Đơn vị tính	Khu vực và mức học phí			
			Phường, thị trấn	Xã khu vực I	Xã khu vực II	Xã khu vực III
1	Giáo dục mầm non	Đồng/tháng/ học sinh	28.500	14.500	10.000	7.000
2	Giáo dục phổ thông (Cấp THCS, THPT)	Đồng/tháng/ học sinh	40.000	22.000	14.500	7.000

(Xã khu vực I, II, III theo danh mục ban hành kèm theo các Quyết định về công nhận 3 khu vực vùng dân tộc thiểu số và miền núi của Chính phủ và Ủy ban Dân tộc của Chính phủ).

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/9/2014.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 16/7/2014./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, VPQH, VPCP;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; TTHĐND; TTUBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh khoá XIII;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- TT HU, Thành uỷ; HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh uỷ; Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, Linh(450b).

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Hoàng Văn Chất**